

Số: /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Chuẩn hóa Danh mục thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Ủy ban nhân dân cấp huyện thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Kế hoạch và Đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Phước

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp giữa Văn phòng UBND tỉnh với các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã về việc công bố, cập nhật, công khai thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1742/TTr-SKHĐT ngày 09/7/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố chuẩn hóa Danh mục thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Ủy ban nhân dân cấp huyện thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Kế hoạch và Đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Phước (Có Danh mục đính kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định: Quyết định số 1124/QĐ-UBND ngày 10/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Công bố thủ tục hành chính sửa đổi được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Ủy ban nhân dân cấp huyện thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Kế hoạch và Đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Quyết định số 1469/QĐ-UBND ngày 12/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức; lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Kế hoạch và Đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Quyết định số 1769/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Kế hoạch và Đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Quyết định số 397/QĐ-UBND ngày 14/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Công bố thủ tục hành chính mới được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Kế hoạch và Đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 24/6/2024 của UBND tỉnh công bố thủ tục hành chính mới được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Kế hoạch và Đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP; các phòng, Trung tâm;
- Lưu: VT, KSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Tuyết Minh

**CHUẨN HÓA DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ VÀ GIẢI QUYẾT CỦA
NGÀNH KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
I	LĨNH VỰC ĐẦU TƯ THEO PHƯƠNG THỨC ĐỐI TÁC CÔNG TƯ <i>Ghi chú: Nội dung TTHC cụ thể được công bố tại Quyết định này được thực hiện theo nội dung đã được Bộ KHĐT công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn/ và được UBND tỉnh công khai và tiếp nhận nộp trực tuyến và giải quyết trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.binhphuoc.gov.vn) theo quy định.</i>						
1	1.009491. 000.00.00.H10	Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 15 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư; Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 ngày 18/6/2020; - Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư	Một phần
2	1.009492. 000.00.00.H10	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	50 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 25 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư	Không	- Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 ngày 18/6/2020; - Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.	Một phần

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
				Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước			
3	1.009493. 000.00.00.H10	Thẩm định nội dung điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư, quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 15 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 ngày 18/6/2020; - Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.	Một phần
4	1.009494. 000.00.00.H10	Thẩm định nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	50 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 15 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 ngày 18/6/2020; - Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.	Một phần
5	1.006679. 000.00.00.H10	Phê duyệt hồ sơ yêu cầu, hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ	25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ	Không	- Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
		tuyển, hồ sơ mời thầu	cắt giảm 10 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước		- Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công - Nghị định số 30/2015/NĐ-CP ngày 17/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đầu thầu về lựa chọn Nhà đầu tư; - Quyết định số 885/QĐ-UBND ngày 02/5/2019 của UBND tỉnh về việc Ban hành quy chế phối hợp của các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư và dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.	
II	LĨNH VỰC ĐẦU THẦU LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ						
	<i>Ghi chú: Nội dung TTHC cụ thể được công bố tại Quyết định này được thực hiện theo nội dung đã được Bộ KHĐT công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn/) và được UBND tỉnh công khai và tiếp nhận nộp trực tuyến và giải quyết trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.binhphuoc.gov.vn/) theo quy định.</i>						
6	2.002283. 000.00.00.H10	Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất do nhà đầu tư đề xuất (đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư)	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 10 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Đầu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013; - Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu thầu về lựa chọn nhà đầu tư; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. - Thông tư số 06/2020/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
						định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư.	
7	2.002603. 000.00.00.H10	Công bố dự án Đầu tư kinh doanh đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất	28 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 05 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm - Nghị định số 23/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 Nghị định quy định chi tiết Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư với dự án phải tổ chức đấu thầu	Toàn trình
III	LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM <i>Ghi chú: Nội dung TTHC cụ thể được công bố tại Quyết định này được thực hiện theo nội dung đã được Bộ KHĐT công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn/) và được UBND tỉnh công khai và tiếp nhận nộp trực tuyến và giải quyết trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.binhphuoc.gov.vn/) theo quy định.</i>						
8	1.009642. 000.00.00.H10	Chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh	35 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 15 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
9	1.009644. 000.00.00.H10	Điều chỉnh văn bản chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh	35 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 15 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.	Toàn trình
10	1.009645. 000.00.00.H10	Chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	35 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 15 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.	Toàn trình
11	1.009646. 000.00.00.H10	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	35 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 15 ngày làm việc so với quy định	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước.	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
			của Trung ương)	Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước		- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.	
12	1.009647. 000.00.00.H10	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	- Trường hợp 1 (thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư): 03 ngày ; - Trường hợp 2 (thay đổi các nội dung khác tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư): 10 ngày	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước		- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.	Toàn trình
13	1.009649. 000.00.00.H10	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	35 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 15 ngày làm việc của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
				Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước			
14	1.009650. 000.00.00.H10	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	35 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 15 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.	Toàn trình
15	1.009652. 000.00.00.H10	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	35 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 15 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.	Toàn trình
16	1.009653. 000.00.00.H10	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi	35 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
		loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	cắt giảm 15 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước		tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.	
17	1.009654. 000.00.00.H10	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	35 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 15 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.	Toàn trình
18	1.009655. 000.00.00.H10	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh	35 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 15 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
				Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước		Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.	
19	1.009656. 000.00.00.H10	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 04 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.	Toàn trình
20	1.009657. 000.00.00.H10	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 02 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
		Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)					
21	1.009659. 000.00.00.H10	Gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 11 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.	Toàn trình
22	1.009661. 000.00.00.H10	Ngừng hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.	Toàn trình
23	1.009662. 000.00.00.H10	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền	12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
		chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	cắt giảm 03 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước		tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.	
24	1.009664. 000.00.00.H10	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 05 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.	Toàn trình
25	1.009665. 000.00.00.H10	Cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 03 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
				Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước		Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.	
26	1.009671. 000.00.00.H10	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.	Toàn trình
27	1.009729. 000.00.00.H10	Thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 10 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.	Toàn trình
28	1.009731. 000.00.00.H10	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
			cắt giảm 05 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước		tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.	
29	1.009736. 000.00.00.H10	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 07 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.	Toàn trình
IV	LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP <i>Ghi chú: Nội dung TTHC cụ thể được công bố tại Quyết định này được thực hiện theo nội dung đã được Bộ KHĐT công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn/) và được UBND tỉnh công khai và tiếp nhận nộp trực tuyến và giải quyết trực tuyến trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (https://dangkykinhdoanh.gov.vn/) và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.binhphuoc.gov.vn/) theo quy định.</i>						
30	1.010010. 000.00.00.H10	Đề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước.	Không	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
			ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước		- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	
31	1.010023. 000.00.00.H10	Thông báo hủy bỏ nghị quyết, quyết định giải thể doanh nghiệp	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình
32	2.001610. 000.00.00.H10	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước.	Phí: 100.000 đồng/lần Lệ phí: Miễn lệ phí đăng ký trực tuyến	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
			của Trung ương)	2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	(Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	
33	2.001583. 000.00.00.H10	Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Phí: 100.000 đồng/lần Lệ phí : Miễn lệ phí đăng ký trực tuyến (Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình
34	2.001199. 000.00.00.H10	Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Phí: 100.000 đồng/lần Lệ phí : Miễn lệ phí đăng ký trực tuyến (Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
35	2.002043. 000.00.00.H10	Đăng ký thành lập công ty cổ phần	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Phí: 100.000 đồng/lần Lệ phí : Miễn lệ phí đăng ký trực tuyến (Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình
36	2.002042. 000.00.00.H10	Đăng ký thành lập công ty hợp danh	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Phí: 100.000 đồng/lần Lệ phí : Miễn lệ phí đăng ký trực tuyến (Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình
37	2.002041. 000.00.00.H10	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước.	Phí: 100.000 đồng/lần Lệ phí :	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
		TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Miễn lệ phí đăng ký trực tuyến (Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	
38	1.005169. 000.00.00.H10	Đăng ký đổi tên doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Phí: 100.000 đồng/lần Lệ phí : Miễn lệ phí đăng ký trực tuyến (Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình
39	2.002011. 000.00.00.H10	Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước.	Phí: 100.000 đồng/lần Lệ phí : Miễn lệ phí đăng ký trực tuyến	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
			của Trung ương)	2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	(Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	
40	2.002010. 000.00.00.H10	Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Phí: 100.000 đồng/lần Lệ phí : Miễn lệ phí đăng ký trực tuyến (Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình
41	2.002009. 000.00.00.H10	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Phí: 100.000 đồng/lần Lệ phí : Miễn lệ phí đăng ký trực tuyến (Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp;	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
						- Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	
42	2.002008. 000.00.00.H10	Đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Phí: 100.000 đồng/lần Lệ phí : Miễn lệ phí đăng ký trực tuyến (Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình
43	1.005114. 000.00.00.H10	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Phí: 100.000 đồng/lần Lệ phí : Miễn lệ phí đăng ký trực tuyến (Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
44	2.002000. 000.00.00.H10	Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Phí: 100.000 đồng/lần Lệ phí : Miễn lệ phí đăng ký trực tuyến (Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình
45	2.001996. 000.00.00.H10	Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Phí: 100.000 đồng/lần Lệ phí : Miễn lệ phí đăng ký trực tuyến (Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình
46	2.001993. 000.00.00.H10	Đăng ký thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước.	Phí: 100.000 đồng/lần Lệ phí :	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
			ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Miễn lệ phí đăng ký trực tuyến (Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	
47	2.002044. 000.00.00.H10	Thông báo thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập công ty cổ phần chưa niêm yết	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Phí: 100.000 đồng/lần Lệ phí : Miễn lệ phí đăng ký trực tuyến (Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình
48	2.001992. 000.00.00.H10	Thông báo thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài trong công ty cổ phần chưa niêm yết	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.	Phí: 100.000 đồng/lần Lệ phí : Miễn lệ phí đăng ký trực tuyến	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
			của Trung ương)	2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	(Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	
49	2.001954. 000.00.00.H10	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế (trừ thay đổi phương pháp tính thuế)	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình
50	2.002069. 000.00.00.H10	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp;	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
						- Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	
51	2.002070. 000.00.00.H10	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình
52	2.002031. 000.00.00.H10	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh khác	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
		tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương.					
53	2.002075. 000.00.00.H10	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh thay thế nội dung đăng ký hoạt động trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
		tư cấp mà không thay đổi nội dung đăng ký hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính					
54	2.002072. 000.00.00.H10	Thông báo lập địa điểm kinh doanh	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình
55	2.002045. 000.00.00.H10	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.	Không	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
			của Trung ương)	2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước		mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	
56	1.005176. 000.00.00.H10	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
		kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính					
57	1.010026. 000.00.00.H10	Thông báo thay đổi thông tin cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài, thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình
58	2.002085. 000.00.00.H10	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở chia công ty	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Phí: 100.000 đồng/lần Lệ phí: Miễn lệ phí đăng ký trực tuyến (Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
59	2.002083. 000.00.00.H10	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở tách công ty	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Phí: 100.000 đồng/lần Lệ phí : Miễn lệ phí đăng ký trực tuyến (Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình
60	2.002059. 000.00.00.H10	Hợp nhất doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Phí: 100.000 đồng/lần Lệ phí : Miễn lệ phí đăng ký trực tuyến (Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình
61	2.002060. 000.00.00.H10	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty nhận sáp nhập (đối với công ty trách	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước.	Phí: 100.000 đồng/lần Lệ phí :	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
		nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Miễn lệ phí đăng ký trực tuyến (Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	
62	2.002057. 000.00.00.H10	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty bị tách (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần)	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Phí: 100.000 đồng/lần Lệ phí : Miễn lệ phí đăng ký trực tuyến (Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình
63	2.002034. 000.00.00.H10	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược lại	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước.	Phí: 100.000 đồng/lần Lệ phí : Miễn lệ phí đăng ký trực tuyến	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
			của Trung ương)	2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	(Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	
64	2.002032. 000.00.00.H10	Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Phí: 100.000 đồng/lần Lệ phí: Miễn lệ phí đăng ký trực tuyến (Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình
65	2.002033. 000.00.00.H10	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Phí: 100.000 đồng/lần Lệ phí: Miễn lệ phí đăng ký trực tuyến (Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp;	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
						- Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	
66	1.010027. 000.00.00.H10	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Phí: 100.000 đồng/lần Lệ phí : Miễn lệ phí đăng ký trực tuyến (Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình
67	2.002018. 000.00.00.H10	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
68	2.002017. 000.00.00.H10	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuê sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhưng không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình
69	2.002015. 000.00.00.H10	Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình
70	2.002029. 000.00.00.H10	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo (doanh	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước.	Không	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
		ngành, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh)	ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước		- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	
71	2.002023.000.00.00.H10	Giải thể doanh nghiệp	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình
72	2.002022.000.00.00.H10	Giải thể doanh nghiệp trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.	Không	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
			của Trung ương)	2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước		mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	
73	2.002020. 000.00.00.H10	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình
74	2.002016. 000.00.00.H10	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp;	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
						- Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	
75	2.000368. 000.00.00.H10	Chấm dứt Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình
76	2.000416. 000.00.00.H10	Chuyển đổi doanh nghiệp thành doanh nghiệp xã hội	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
77	2.000375. 000.00.00.H10	Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường của doanh nghiệp xã hội	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình
78	1.010029. 000.00.00.H10	Thông báo về việc sáp nhập công ty trong trường hợp sau sáp nhập công ty, công ty nhận sáp nhập không thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình
79	1.010030. 000.00.00.H10	Cấp đổi Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước.	Không	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
		doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và có thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh	ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước		- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	
80	1.010031. 000.00.00.H10	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hoạt động chi nhánh đối với các doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Toàn trình
V	LĨNH VỰC HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA <i>Ghi chú: Nội dung TTHC cụ thể được công bố tại Quyết định này được thực hiện theo nội dung đã được Bộ KHĐT công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn/) và được UBND tỉnh công khai và tiếp nhận nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.binhphuoc.gov.vn/) theo quy định.</i>						
81	2.000024. 000.00.00.H10	Thông báo thành lập quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (cấp tỉnh)	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ	Không	- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
			cắt giảm 05 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước		- Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo	
82	1.000016. 000.00.00.H10	Thông báo tăng, giảm vốn góp của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 05 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo	Toàn trình
83	2.000005. 000.00.00.H10	Thông báo gia hạn thời gian hoạt động quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 05 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư	Không	- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
				Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước			
84	2.002005. 000.00.00.H10	Thông báo giải thể và kết quả giải thể quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 05 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo	Toàn trình
85	2.002004. 000.00.00.H10	Thông báo về việc chuyên nhượng phần vốn góp của các nhà đầu tư.	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 05 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo	Toàn trình
86	2.002418. 000.00.00.H10	Hỗ trợ tư vấn, công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hỗ trợ phát triển	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ	Không	- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017;	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
		nguồn nhân lực, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị	cắt giảm 04 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước		- Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo	
87	2.001999. 000.00.00.H10	Thủ tục hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục chuyên đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo	Toàn trình
VI	LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ <i>Ghi chú: Nội dung TTHC cụ thể được công bố tại Quyết định này được thực hiện theo nội dung đã được Bộ KHĐT công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn/) và được UBND tỉnh công khai và tiếp nhận nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.binhphuoc.gov.vn/) theo quy định.</i>						
88	1.005125. 000.00.00.H10	Đăng ký thành lập liên hiệp hợp tác xã	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước.	100.000 đồng/lần (đăng ký trực tiếp);	- Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP);	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
			so với quy định của Trung ương)	Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	50.000 đồng/lần (đăng ký trực tuyến).	- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT); - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước;	
89	2.002013.000.00.00.H10	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	100.000 đồng/lần (đăng ký trực tiếp); 50.000 đồng/lần (đăng ký trực tuyến).	- Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP); - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
						<p>hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT);</p> <p>- Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước;</p>	
90	1.005003. 000.00.00.H10	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	<p>1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước.</p> <p>Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước.</p> <p>2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư</p> <p>Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước</p>	50.000 đồng/lần (đăng ký trực tiếp); 25.000 đồng/lần (đăng ký trực tuyến).	<p>- Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012;</p> <p>- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP);</p> <p>- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã;</p> <p>- Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT);</p> <p>- Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước;</p>	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
91	1.005047. 000.00.00.H10	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	50.000 đồng/lần (đăng ký trực tiếp); 25.000 đồng/lần (đăng ký trực tuyến).	- Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP); - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT); - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước;	Toàn trình
92	1.005122. 000.00.00.H10	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã chia	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.	100.000 đồng/lần (đăng ký trực tiếp); 50.000 đồng/lần (đăng ký trực tuyến).	- Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP); - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
				2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	<i>trực tuyến</i>).	độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT); - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước;	
93	2.001979. 000.00.00.H10	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã tách	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư	100.000 đồng/lần (đăng ký <i>trực tiếp</i>); 50.000 đồng/lần (đăng ký <i>trực tuyến</i>).	- Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP); - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
						<p>hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT);</p> <p>- Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước;</p>	
94	2.001957. 000.00.00.H10	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã hợp nhất	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	<p>1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước.</p> <p>Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.</p> <p>2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư</p> <p>Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước</p>	100.000 đồng/lần (đăng ký trực tiếp); 50.000 đồng/lần (đăng ký trực tuyến).	<p>- Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012;</p> <p>- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP);</p> <p>- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã;</p> <p>- Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT);</p> <p>- Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước;</p>	Toàn trình
95	1.005056. 000.00.00.H10	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã sáp	02 ngày làm việc, kể từ	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và	100.000 đồng/lần	- Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012;	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
		nhập	ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	(<i>đăng ký trực tiếp</i>); 50.000 đồng/lần (<i>đăng ký trực tuyến</i>).	- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP); - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT); - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước;	
96	1.005072. 000.00.00.H10	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã (trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng)	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư	30.000 đồng/lần (<i>đăng ký trực tiếp</i>); 15.000 đồng/lần (<i>đăng ký trực tuyến</i>).	- Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP); - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã;	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
				Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước		- Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT); - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước;	
97	2.001962. 000.00.00.H10	Giải thể tự nguyện liên hiệp hợp tác xã	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP); - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT);	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
						- Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước;	
98	1.005064. 000.00.00.H10	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	50.000 đồng/lần (đăng ký trực tiếp); 25.000 đồng/lần (đăng ký trực tuyến).	- Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP); - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT); - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước;	Toàn trình
99	1.005124. 000.00.00.H10	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ	100.000 đồng/lần (đăng ký	- Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
		liên hiệp hợp tác xã	cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	<i>trực tiếp</i>); 50.000 đồng/lần (<i>đăng ký trực tuyến</i>).	của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP); - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT); - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước;	
100	1.005046. 000.00.00.H10	Tạm ngừng hoạt động của liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	100.000 đồng/lần (<i>đăng ký trực tiếp</i>); 50.000 đồng/lần (<i>đăng ký trực tuyến</i>).	- Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP); - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
						<p>của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT);</p> <p>- Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước;</p>	
101	1.005283. 000.00.00.H10	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	<p>1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.</p> <p>2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước</p>	100.000 đồng/lần (đăng ký trực tiếp); 50.000 đồng/lần (đăng ký trực tuyến).	<p>- Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012;</p> <p>- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP);</p> <p>- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã;</p> <p>- Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT);</p> <p>- Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí</p>	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
						<p>khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước;</p>	
102	2.002125. 000.00.00.H10	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	<p>1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.</p> <p>2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước</p>	50.000 đồng/lần (đăng ký trực tiếp); 25.000 đồng/lần (đăng ký trực tuyến).	<p>- Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012;</p> <p>- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP);</p> <p>- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã;</p> <p>- Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT);</p> <p>- Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước;</p>	Toàn trình
VII	<p>LĨNH VỰC VỐN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CHÍNH THỨC (ODA) VÀ VIỆN TRỢ KHÔNG HOÀN LẠI KHÔNG THUỘC HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CHÍNH THỨC CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN NƯỚC NGOÀI DÀNH CHO VIỆT NAM</p> <p><i>Ghi chú: Nội dung TTHC cụ thể được công bố tại Quyết định này được thực hiện theo nội dung đã được Bộ KHĐT công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn/) và được UBND tỉnh công khai và tiếp nhận nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.binhphuoc.gov.vn/) theo quy định.</i></p>						
103	2.002333. 000.00.00.H10	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt	15 ngày làm việc, kể từ	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và	Không	Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08/7/2020 của Chính phủ về quản lý và	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
		khoản viện trợ là chương trình, dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 05 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước		sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam (có hiệu lực kể từ ngày 17/9/2020).	
104	2.002334. 000.00.00.H10	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khoản viện trợ là chương trình, dự án đầu tư sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 05 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14; - Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08/7/2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam (có hiệu lực kể từ ngày 17/9/2020).	Toàn trình
105	2.002335. 000.00.00.H10	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khoản viện trợ phi dự án sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 05 ngày làm việc	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước.	Không	Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08/7/2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
		phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	so với quy định của Trung ương)	Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước		dành cho Việt Nam (có hiệu lực kể từ ngày 17/9/2020).	
106	2.002551. 000.00.00.H10	Quyết định chủ trương đầu tư các dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của nhà nước tài trợ nước ngoài	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 15 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Đầu tư công năm 2019; - Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài; - Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 114/2021/NĐ-CP	Toàn trình
107	1.008423 000.00.00.H10	Quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản	Chương trình đầu tư công: Không quá 20 ngày; - Dự án nhóm A: Không quá 15 ngày; - Dự án nhóm B, C: Không quá 10 ngày.	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư	Không	- Luật Đầu tư công năm 2019; - Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài; - Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 114/2021/NĐ-CP	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
				Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước			
108	2.001991 000.00.00.H10	Quyết định, phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án (bao gồm dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi để chuẩn bị dự án đầu tư)	15 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 05 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Đầu tư công năm 2019; - Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài; - Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 114/2021/NĐ-CP	Toàn trình
109	2.002053. 000.00.00.H10	Lập, phê duyệt kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 10 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Đầu tư công năm 2019; - Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài; - Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 114/2021/NĐ-CP	Toàn trình
110	2.002050 000.00.00.H10	Lập, phê duyệt kế hoạch thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA,	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ	Không	- Luật Đầu tư công năm 2019; - Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
		vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng hằng năm	cắt giảm 10 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước		và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài; - Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 114/2021/NĐ-CP	
VIII	LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ SẮP XẾP LẠI DOANH NGHIỆP ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP DO NHÀ NƯỚC NẪM GIỮ 100% VỐN ĐIỀU LỆ <i>Ghi chú: Nội dung TTHC cụ thể được công bố tại Quyết định này được thực hiện theo nội dung đã được Bộ KHĐT công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn/) và được UBND tỉnh công khai và tiếp nhận nộp trực tuyến và giải quyết trực tuyến trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (https://dangkykinhdoanh.gov.vn/) và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.binhphuoc.gov.vn/) theo quy định.</i>						
111	2.000529 000.00.00.H10	Thành lập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 05 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020. - Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp năm của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 69/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014. - Nghị định số 23/2022/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về thành lập, sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
112	2.001061 000.00.00.H10	Hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập hoặc được giao quản lý	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 10 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020. - Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp năm của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 69/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014. - Nghị định số 23/2022/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về thành lập, sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.	Toàn trình
113	2.001025 000.00.00.H10	Chia, tách doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập hoặc được giao quản lý	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 05 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020. - Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp năm của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 69/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014. - Nghị định số 23/2022/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về thành lập, sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
114	1.002395 000.00.00.H10	Tạm ngừng, đình chỉ hoạt động, chấm dứt kinh doanh tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc giao quản lý)	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020. - Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp năm của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 69/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014. - Nghị định số 23/2022/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về thành lập, sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.	Toàn trình
115	2.001021 000.00.00.H10	Giải thể doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc giao quản lý)	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 10 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020. - Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp năm của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 69/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014. - Nghị định số 23/2022/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về thành lập, sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
IX	LĨNH VỰC ĐẦU THẦU						
<p><i>Ghi chú: Nội dung TTHC cụ thể được công bố tại Quyết định này được thực hiện theo nội dung đã được Bộ KHĐT công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn/) và được UBND tỉnh công khai và Hệ thống quản lý cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu có địa chỉ tại (https://chungchidauthau.mpi.gov.vn/) và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.binhphuoc.gov.vn/) theo quy định.</i></p>							
116	1.012507.000.00.00.H10	Cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	20 ngày ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 03 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư; Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Lệ phí : 800.000 Đồng (Chi phí thi, cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu tối đa 800.000 đồng/thí sinh/kỳ thi	- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 - Nghị định 24/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu - Thông tư số 02/2024/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Quy định hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và thi, cấp, thu hồi chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	Toàn trình
117	1.012508.000.00.00.H10	Cấp lại chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	07 ngày ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư;	100.000 đồng/lần	- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 - Nghị định 24/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu - Thông tư số 02/2024/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Quy định hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và thi, cấp, thu hồi chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
				Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước			
118	1.012509. 000.00.00.H10	Gia hạn chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	07 ngày ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư; Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	100.000 đồng/lần	- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 - Nghị định 24/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu - Thông tư số 02/2024/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Quy định hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và thi, cấp, thu hồi chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	Toàn trình
119	1.012510. 000.00.00.H10	Thu hồi chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	05 ngày ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: 727 quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước. 2. Cơ quan giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư; Địa chỉ: 626 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng xoài, tỉnh Bình Phước	Không	- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 - Nghị định 24/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu - Thông tư số 02/2024/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Quy định hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và thi, cấp, thu hồi chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	Toàn trình

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
I	<p align="center">LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘ KINH DOANH</p> <p align="center"><i>Ghi chú: Nội dung TTHC cụ thể được công bố tại Quyết định này được thực hiện theo nội dung đã được Bộ KHĐT công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn/) và được UBND tỉnh công khai và tiếp nhận nộp trực tuyến và giải quyết trực tuyến trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hộ kinh doanh (hokinhdanh.dkkd.gov.vn/) và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.binhphuoc.gov.vn/) theo quy định.</i></p>						
1	1.001612. 000.00.00.H10	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện. 2. Cơ quan giải quyết: Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện	100.000 đồng/lần (đăng ký trực tiếp); 50.000 đồng/lần (đăng ký trực tuyến).	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp. - Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước. 	Toàn trình

2	2.000720. 000.00.00.H10	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện. 2. Cơ quan giải quyết: Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện	30.000 đồng/lần (đăng ký trực tiếp); 15.000 đồng/lần (đăng ký trực tuyến).	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp. - Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước. 	Toàn trình
3	1.001570. 000.00.00.H10	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện. 2. Cơ quan giải quyết: Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. 	Toàn trình

						<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp. - Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước. 	
4	1.001266. 000.00.00.H10	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện. 2. Cơ quan giải quyết: Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp. - Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch 	Toàn trình

						<p>và Đầu tư hướng dân về đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>- Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước.</p>	
5	2.000575.000.00.00.H10	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	<p>1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p> <p>2. Cơ quan giải quyết: Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện</p>	30.000 đồng/lần (đăng ký trực tiếp); 15.000 đồng/lần (đăng ký trực tuyến).	<p>- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;</p> <p>- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p>- Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.</p> <p>- Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dân về đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>- Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước.</p>	Toàn trình
II	LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỢP TÁC XÃ						

Ghi chú: Nội dung TTHC cụ thể được công bố tại Quyết định này được thực hiện theo nội dung đã được Bộ KHĐT công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn/>) và được UBND tỉnh công khai và tiếp nhận nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<https://dichvucong.binhphuoc.gov.vn/>) theo quy định.

6	1.005280. 000.00.00.H10	Đăng ký thành lập hợp tác xã	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện. 2. Cơ quan giải quyết: Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện	100.000 đồng/lần (đăng ký trực tiếp); 50.000 đồng/lần (đăng ký trực tuyến).	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP); - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT); - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước; 	Toàn trình
7	2.002123. 000.00.00.H10	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện. 2. Cơ quan giải quyết: Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện	100.000 đồng/lần (đăng ký trực tiếp); 50.000 đồng/lần (đăng ký	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP); - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế 	Toàn trình

					<i>trực tuyển</i>).	<p>độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT); - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước; 	
8	1.005277. 000.00.00.H10	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện. 2. Cơ quan giải quyết: Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện	30.000 đồng/lần (<i>đăng ký trực tiếp</i>); 15.000 đồng/lần (<i>đăng ký trực tuyến</i>).	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP); - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT); - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân 	Toàn trình

						quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước;	
9	1.005378. 000.00.00.H10	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện. 2. Cơ quan giải quyết: Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện	30.000 đồng/lần (đăng ký trực tiếp); 15.000 đồng/lần (đăng ký trực tuyến).	- Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP); - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT); - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước;	Toàn trình
10	2.002122. 000.00.00.H10	Đăng ký khi hợp tác xã chia	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện. 2. Cơ quan giải quyết: Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện	100.000 đồng/lần (đăng ký trực tiếp); 50.000 đồng/lần (đăng ký trực tuyến).	- Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP); - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế	Toàn trình

					<i>trực tuyển</i>).	<p>độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT); - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước; 	
11	2.002120. 000.00.00.H10	Đăng ký khi hợp tác xã tách	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện. 2. Cơ quan giải quyết: Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện	100.000 đồng/lần (<i>đăng ký trực tiếp</i>); 50.000 đồng/lần (<i>đăng ký trực tuyến</i>).	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP); - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT); - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân 	Toàn trình

						quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước;	
12	1.005121. 000.00.00.H10	Đăng ký khi hợp tác xã hợp nhất	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện. 2. Cơ quan giải quyết: Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện	100.000 đồng/lần (đăng ký trực tiếp); 50.000 đồng/lần (đăng ký trực tuyến).	- Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP); - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT); - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước;	Toàn trình
13	1.004972. 000.00.00.H10	Đăng ký khi hợp tác xã sáp nhập	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện. 2. Cơ quan giải quyết: Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện	100.000 đồng/lần (đăng ký trực tiếp); 50.000 đồng/lần (đăng ký trực tuyến).	- Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP); - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế	Toàn trình

					<i>trực tuyển</i>).	<p>độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT); - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước; 	
14	2.001973. 000.00.00.H10	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã (trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng)	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện. 2. Cơ quan giải quyết: Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện	30.000 đồng/lần (<i>đăng ký trực tiếp</i>); 15.000 đồng/lần (<i>đăng ký trực tuyến</i>).	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP); - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT); - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân 	Toàn trình

						quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước;	
15	1.004982. 000.00.00.H10	Giải thể tự nguyện hợp tác xã	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện. 2. Cơ quan giải quyết: Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện	Không	- Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP); - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT); - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước;	Toàn trình
16	1.004979. 000.00.00.H10	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện. 2. Cơ quan giải quyết: Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện	100.000 đồng/lần (đăng ký trực tiếp); 50.000 đồng/lần (đăng ký	- Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP); - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế	Toàn trình

					<i>trực tuyển</i>).	<p>độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT); - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước; 	
17	2.001958. 000.00.00.H10	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện. 2. Cơ quan giải quyết: Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện	100.000 đồng/lần (<i>đăng ký trực tiếp</i>); 50.000 đồng/lần (<i>đăng ký trực tuyến</i>).	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP); - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT); - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân 	Toàn trình

						quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước;	
18	1.005377. 000.00.00.H10	Tạm ngừng hoạt động của hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện. 2. Cơ quan giải quyết: Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện	Không	- Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP); - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT); - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước;	Toàn trình
19	1.005010. 000.00.00.H10	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện. 2. Cơ quan giải quyết: Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện	Không	- Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP); - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế	Toàn trình

						<p>độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã;</p> <p>- Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT);</p> <p>- Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước;</p>	
20	1.004901. 000.00.00.H10	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện. 2. Cơ quan giải quyết: Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện	30.000 đồng/lần (đăng ký trực tiếp); 15.000 đồng/lần (đăng ký trực tuyến).	<p>- Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012;</p> <p>- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP);</p> <p>- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã;</p> <p>- Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT);</p> <p>- Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân</p>	Toàn trình

						quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước;	
21	1.004895 000.00.00.H10	Thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đã cắt giảm 02 ngày làm việc so với quy định của Trung ương)	1. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện. 2. Cơ quan giải quyết: Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện	30.000 đồng/lần (<i>đăng ký trực tiếp</i>); 15.000 đồng/lần (<i>đăng ký trực tuyến</i>).	<p>quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP); - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT); - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước; 	Toàn trình